TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2019/HNGĐ – ST
Ngày: 26/06/2019
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI – THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*** Ông Hoàng Kim Tuấn.

+ ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1 – Ông Nông Viết Lâm.

2 – Ông Nguyễn Thành Nhật.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai – Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 06 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2019/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 05 năm 2019 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 20/06/2019 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị HO - Sinh năm 1987.**

Địa chỉ: TS – C – Vi – Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Công nhân.

(*Có mặt)*

***Bị đơn: Anh Cao Xuân D1 – Sinh năm 1982.**

Địa chỉ: TS – C – Vi – Thái Nguyên

Dân tộc: Tày. (*Vắng mặt lần 2 không có lý do).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị HO trình bày: Chị và anh D1 kết hôn với nhau năm 2008, có được tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã SN, huyện LC, tỉnh Hà Tĩnh.

Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Cao Việt F1 – Sinh ngày 03/01/2010.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh D1 không có tài sản chung, không vay ai và cho ai vay.

Về nguyên nhân xin ly hôn: Do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, anh D1 không có trách nhiệm với con cái, tình cảm vợ chồng không còn đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay.

Nay chị yêu cầu Tòa án cho đươc ly hôn anh D1.

Về con chung: Chị có nguyện vọng nuôi con chung vì hiện tại cháu F1 đang ở với chị. Nếu được nuôi con chị không yêu cầu anh D1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết vì không có tài sản chung.

Bị đơn anh Cao Xuân D1 sau khi Toà án thụ lý, Toà án đã tiến hành triệu tập, thông báo nhiều lần để anh D1 đến Toà án làm các thủ tục tố tụng theo quy định nhưng anh D1 trốn tránh không đến, nên Toà án vẫn tiến hành giải quyết vụ án theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần mà vẫn vắng mặt. Nên căn cứ vào Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

***Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai** phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi Toà án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án cụ thể:

-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị HO, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với anh Cao Xuân D1.

-Về quan hệ vợ chồng: Cho chị Nguyễn Thị HO được ly hôn anh Cao Xuân D1.

-Về con chung: Giao cháu Cao Việt F1 – Sinh ngày 03/01/2010 cho chị Nguyễn Thị HO trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh D1 vì chị Hoa không yêu cầu. Anh D1 có quyền đi lại thăm con chung.

-Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết vì đương sự không có và không yêu cầu.

-Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị HO phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật giải quyết: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc Ly hôn giữa chị Nguyễn Thị HO và anh Cao Xuân D1.

[2] Về tư cách chủ thể: Chị Nguyễn Thị HO khởi kiện xin ly hôn anh Cao Xuân D1 nên chị Nguyễn Thị HO là nguyên đơn, anh Cao Xuân D1 là bị đơn trong vụ án.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của chị HO: Cuộc hôn nhân giữa chị HO và anh D1 là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Theo chị HO do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, anh D1 không có trách nhiệm với con cái, tình cảm vợ chồng không còn đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Căn cứ biên bản xác minh ngày 20/05/2019 của TAND huyện Võ Nhai tại địa phương, xác định quá trình chung sống chị HO và anh D1 có xảy ra mâu thuẫn từ năm 2012, đến nay không chung sống cùng nhau hiện nay chị HO đã đón con đi sống cùng chị từ tháng 9 năm 2018. Xét cuộc hôn nhân giữa chị HO và anh D1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu buộc anh chị về đoàn tụ thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị HO.

[4] Về yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là cháu Cao Việt F1 – Sinh ngày 03/01/2010 của chị HO. Xét chị HO hiện làm công nhân có thu nhập ổn định đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng, đồng thời cháu F1 hiện đang sinh sống cùng mẹ và cũng có nguyện vọng ở với mẹ. Do vậy, căn cứ Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, cần giao cháu Cao Việt F1 – Sinh ngày 03/01/2010 cho chị Nguyễn Thị HO trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh D1 vì chị HO không yêu cầu. Chị HO và anh D1 cũng như các thành viên trong gia đình có các quyền và nghĩa vụ đối với cháu F1 theo quy định.

[5] Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, chị Nguyễn Thị HO phải chịu 300.000 đồng án phí theo quy định.

[7] Xét ý kiến về việc giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên tòa là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228 và 235 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ vợ chồng: Cho chị Nguyễn Thị HO được ly hôn anh Cao Xuân D1.

2. Về con chung: Giao cháu Cao Việt F1 – Sinh ngày 03/01/2010 cho chị Nguyễn Thị HO trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh D1 vì chị HO không yêu cầu.

Anh D1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu F1 mà không ai được cản trở.

Chị HO cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh D1 thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu F1.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị HO phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị HO đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0007540 ngày 16 tháng 05 năm 2019.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND;
- UB xã;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Kim Tuấn